

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-ST

Ngày 16-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Bồng - Cán bộ giáo viên hưu trí, huyện Phù Yên.

2. Bà Đinh Thị Minh Thúy - Cán bộ hưu trí, huyện Phù Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2021/TLS-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh A, sinh ngày 22/6/2003, (Tính đến ngày phạm tội bị cáo được 17 tuổi 6 tháng 08 ngày). Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Ngã B, xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1964, con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/5/2021 cho đến nay; Có mặt.

2. Đinh Công B, sinh ngày 24/11/2003, (Tính đến ngày phạm tội bị cáo được 17 tuổi 01 tháng 06 ngày) tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã Mường D, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: học sinh; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công D, sinh năm 1981, con bà Sa Thị Ng, sinh năm 1984; bị cáo chưa có

vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/5/2021 cho đến nay; Có mặt.

3. Trịnh Thanh C, sinh ngày 06/01/2003, (Tính đến ngày phạm tội bị cáo được 17 tuổi 11 tháng 24 ngày) tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Địa chỉ: bản Tường B, xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: học sinh; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Thế V, sinh năm 1979, con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/5/2021 cho đến nay; Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Anh A:* Bà Nguyễn Thị D (là mẹ đẻ của bị cáo), sinh năm 1968; Địa chỉ: bản Ngã B, xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đinh Công B:* Ông Đinh Công D (là bố đẻ của bị cáo), sinh năm 1981; Địa chỉ: bản P, xã Mường D, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; vắng mặt. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Sa Văn Q (là ông ngoại của bị cáo), sinh năm 1957; Địa chỉ: Bản P, xã Mường D, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trịnh Thanh C:* Ông Trịnh Thế V (là bố đẻ của bị cáo), sinh năm 1979; Địa chỉ: bản Tường B, xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh A:* Ông Lường Duy Tuyên, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Công B:* Ông Chăm Trọng Thủy, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La; Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Đinh Trọng E, sinh năm 2001. Địa chỉ: Bản Cà\, xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Vắng mặt. Người đại diện theo ủy quyền là ông Đinh Văn N (là ông nội của bị hại), sinh năm: 1960. Địa chỉ: Bản C, xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Theo giấy ủy quyền lập ngày 15/6/2021; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hoàng Văn F, sinh năm 1998. Địa chỉ: Bản C, xã Tân L, huyện Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Kim G, sinh năm 1992; Nơi tạm trú: Bản K, xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Vắng mặt.

3. Anh Hà Văn H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản C, xã Tân L, huyện Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Vắng mặt.

4. Ông Sa Văn I, sinh năm 1957; Địa chỉ: Bản P, xã Mường D, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Có mặt.

5. Ông Trịnh Thế V, sinh năm 1979; Địa chỉ: Bản Tường B, xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Có mặt.

6. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968; Địa chỉ: Bản Ngã B, xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Trịnh Trường K, sinh năm 2004; Địa chỉ: Bản Ngã B, xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Vắng mặt.

2. Hà Đức L, sinh năm 2001; Địa chỉ: Bản K, xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Vắng mặt.

- *Đại diện nhà trường nơi các bị cáo đang học tập:* Trường trung học phổ thông Tân Lang, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La – Người đại diện theo pháp luật ông Lê Quang Đạt, chức vụ: Hiệu trưởng. Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Thế An chức vụ: Bí thư đoàn thanh niên trường trung học phổ thông Tân L Theo giấy ủy quyền lập ngày 15/6/2021; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31 tháng 12 năm 2020 Cơ quan CSĐT Công an xã Tân L, huyện Phù Yên đã tiếp nhận tố giác của anh Đinh Văn T, sinh năm 1983; nơi cư trú : bản C, xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Anh Đinh Văn T tố giác các bị cáo Nguyễn Anh A, Đinh Công B, Trịnh Thanh C có hành vi cố ý gây thương tích cho Đinh Văn E (em trai của T). Anh Đinh Văn T đề nghị Cơ quan Công an điều tra, xử lý hành vi của Nguyễn Anh A, Đinh Công B, Trịnh Thanh C theo quy định của pháp luật.

Nguyễn Anh A, Đinh Công B, Trịnh Thanh C khai nhận: nhóm thanh niên xã Mường C gồm có A, B, M, Trịnh Trường K, Trịnh Quang N, Hà Đức L và nhóm thanh niên xã Mường D gồm Đinh Công B, Nguyễn Văn Q, Lò Đức R cùng đến chơi và tham gia nhảy tại đám cưới ở bản Thịnh L, xã Tân L, huyện Phù Yên. K thấy L bị bản quần áo và hỏi lý do, L đáp: “Có người đẩy tao ngã bản hết quần áo”, K nói: “Mày có biết thằng nào không”, L đáp: “Tao thấy giống thằng E ở Bản C, xã Tân L”. Nghe L nói vậy, K nghĩ E đã đẩy ngã L nên muốn đi tìm đánh E, K gặp Nguyễn Anh A trong rạp đám cưới và nói với A “L bị đẩy ngã, tý tao vào thì mày vào”, A đồng ý. Sau đó, A và Đặng Quang O (ở Bản Khến T, xã Tân L) lên quán bi-a Thu G (tại bản Khến T, xã Tân L) đánh bi-a trước. K đi ra ngoài rạp đám cưới gặp B, K nói: “L bị thằng E đẩy ngã, tý có gì đi với tao nhé”, B đồng ý, rồi K hô to ngoài rạp đám cưới “Đi tìm thằng E, chúng mày đi tìm thằng E cho tao”. Khi ra lấy xe đi tìm E trên quán bi-a Thu G, K gặp và nói với C “L bị thằng E đẩy ngã bản hết quần áo, đi cùng anh nhé”, C đồng ý. Khi nghe K rủ tất cả đều hiểu là K rủ đi tìm E để đánh nhau. Sau khi được K rủ, C đã rủ Q và R đi cùng. Vì không có xe nên K đi nhờ xe Trần Tùng P đi lên quán bi-a Thu G, C đi cùng xe với Q và R theo sau. Đi đến

quán bi-a, P quay về nhà còn K, C, R và Q đứng ở trước cửa quán bi-a, K gọi E ra gặp. Lúc này, E đang đánh bi-a cùng với Hà Văn H, Hoàng Văn F, Hoàng L S và Hà Văn Thảo đều cư trú tại Bản Cà, xã Tân Lang, huyện Phù Yên. Nghe thấy K gọi, E cùng H, S, Thảo, F từ trong quán bi-a đi ra. Biết K tìm đánh E vì được K rủ tại đám cưới trước đó, nên khi thấy nhóm E từ trong quán bi-a đi ra, Nguyễn Anh A cầm 01 gậy bi-a từ trong quán đi ra theo phía sau, vịn gậy bi-a ra làm 02 khúc cầm ở hai tay đi ra phía sau E. E và H trực tiếp đến nói chuyện với nhóm K, E nói “Tao là E đây có chuyện gì”, K nói “Mày vừa ở đám cưới đầy thằng L bắn hết quần áo đúng không”, E đáp “Tao không được mời đám cưới, tao không được đầy thằng L”, biết hiểu nhầm nên K đã lùi về sau không thực hiện hành vi đánh nhau hay có lời nói, hành động gì khác với E nữa. Trịnh Quang N sau khi đưa bạn là Vinh (đang say rượu) về nhà tại bản Khến T, xã Tân L gần quán bi-a Thu G thấy nhóm K đang nói chuyện với E, biết nhóm K và E ra sắp xảy ra đánh nhau nên N đã điều khiển xe mô tô quay về đám cưới để đón L lên để can ngăn. Về đến đám cưới N thấy L và B đang đứng bên đường, N nói với L “sắp đánh nhau rồi, lên nhanh”. Nghe N nói, L lên xe ngồi, lúc này B vì chưa có xe đi lên quán bi-a nên đã lên ngồi phía sau xe của N. N chờ theo L và B đi lên quán bi-a Thu G và thấy E đang đứng trước nhóm của K, E nói “Ở cái đất Tân L này tao chưa gây hấn đánh nhau với ai cả”, Q tiến lên và nói “Năm lớp 11 mày đánh tao tại phòng trọ mày còn nhớ chứ”. E đáp “chuyện cũ lâu rồi bỏ qua cho nhau chứ”, Q đáp “mày đánh tao như thế sao bỏ qua được”. E dùng tay tát Q nhưng không trúng, R kéo Q ra phía sau can ngăn. Thấy E đánh Q, A tay phải cầm gậy bi-a (phần đầu) vụt trúng vùng đầu phía sau tai phải E làm đoạn gậy bi-a gãy, A tiếp tục cầm đoạn gậy bi-a (phần chuôi) vụt về phía E, H lao đến dùng tay trái đỡ lấy gậy A vụt và đẩy E ra, đoạn gậy trúng tay trái của H gãy làm hai khúc rơi xuống đất. E lùi ra phía sau gần cửa quán bi-a Thu G, F nhặt hòn đá dưới rãnh nước ném trúng tay trái của A, Trịnh Thanh C cầm đoạn gậy bi-a (phần chuôi) lao đến vụt trúng đầu H. Thấy A đánh E, B từ quán nước chạy ra thì bị F ném đá trúng chân trái, B chạy đến giật gậy bi-a của C lao đến vụt về nhóm F nhưng không trúng, F tiếp tục ném đá trúng lưng B, B nhặt miếng gạch chạy đến ném vào mặt E, E kêu lên “thằng nào đánh vỡ mặt tao rồi”, C giật đoạn gậy bi-a từ tay của B lao đến vụt trúng vùng lông mày trái của E, L nhặt hòn đá ném về phía nhóm E nhưng không trúng. Khi C cầm gậy bi-a tiếp tục lao vào đánh E thì N (anh trai của C) đến can ngăn kéo C ra. Sau đó, E được mọi người xung quanh đưa đi cấp cứu. Đến ngày 31/12/2020 sau khi biết được sự việc, anh Đinh Văn T là người nhà của E đã đến Công an xã Tân L trình báo sự việc.

- Ngày 11/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 07 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đinh Trọng E.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 27/TgT ngày 28/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận tỷ lệ % tổn hại sức khỏe của Đinh Trọng E là 19% (mười chín phần trăm), cụ thể: Sẹo vết thương phần mềm cung lông mày trái (xếp 03%), Sẹo vết thương phần mềm rãnh liên mũi, má

trái (xếp 03%), sọ vết thương phần mềm sau tai phải (xếp 01%), gãy, vỡ cánh trái xương chính mũi (xếp 07%), vỡ thành trước xoang hàm trái (xếp 07%).

- Ngày 11/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 09 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đinh Công B.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 10/TgT ngày 19/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận tỷ lệ % tổn hại sức khỏe của Đinh Công B là 02% (hai phần trăm).

- Ngày 11/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 06 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hà Văn H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 06/TgT ngày 19/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận tỷ lệ % tổn hại sức khỏe của Hà Văn H là 0% (không phần trăm).

- Ngày 11/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 08 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Anh A.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 09/TgT ngày 19/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận không xếp phần trăm thương tích đối với Nguyễn Anh A.

- Quá trình điều tra : đại diện gia đình các bị can Đinh Công B, Nguyễn Anh A và Trịnh Thanh C đã bồi thường cho bị hại Đinh Trọng E số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Sau khi nhận đủ số tiền trên, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ngày 02/02/2021 Hoàng Văn F đã bồi thường cho bị can Đinh Công B số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), bị can Đinh Công B có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Hoàng Văn F.

Cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên Quyết định truy tố Nguyễn Anh A, Đinh Công B, Trịnh Thanh C về tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh A, Đinh Công B, Trịnh Thanh C phạm tội cố ý gây thương tích và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

Áp dụng điểm điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 điều 54; Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh A từ 18 (Mười tám) đến 22 (Hai mươi hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 (Ba mươi sáu) đến 44 (Bốn mươi tư) tháng.

Xử phạt bị cáo Đinh Công B từ 18 (Mười tám) đến 22 (Hai mươi hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 (Ba mươi sáu) đến 44 (Bốn mươi tư) tháng.

Xử phạt bị cáo Trịnh Thanh C 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng.

Thời hạn thử thách của các bị cáo tính ngày tuyên án, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thùng bìa carton được niêm phong dán kín bên trong gồm: 01 (một) viên gạch đỏ, kích thước (19,5 x 5 x 9)cm, loại gạch 02 lỗ cứng chắc, góc cạnh; 01 (một) hòn đá tự nhiên màu xanh xám, không rõ hình, kích thước (17,5 x 5 x 4)cm; 02 (hai) chiếc dép nhựa, đế vàng, quai màu xanh nhãn hiệu Kugat cỡ 42, bề mặt bám dính chất màu nâu đã khô, dép cũ đã qua sử dụng.

01 (một) thùng bìa carton được niêm phong dán kín bên trong đựng, 01 (một) đoạn gậy gỗ tròn màu xám (gậy bi a), kích thước dài 63,5cm x đường kính trung bình 5,5cm, hai đầu bị gãy vát, nham nhở.

01 (một) thùng bìa carton được niêm phong dán kín bên trong gồm: 01 (một) đoạn gậy gỗ tròn màu xám (gậy bi a), kích thước dài 33,5cm x đường kính trung bình 5,4cm, một đầu được thiết kế ren xoáy kim loại, đầu còn lại bị gãy vát nham nhở; 01 (một) đoạn gậy gỗ hình tròn, màu xám (gậy bi a), đường kính dài 50,5cm x đường kính trung bình 3,8cm, một đầu gắn nén nhựa, đầu còn lại gãy vát sắc gọn; 01 (một) đoạn gậy gỗ tròn màu đen xám (gậy bi a), dài 61,7cm x đường kính trung bình 09cm, một đầu gãy bị gãy vát nham nhở, đầu còn lại được thiết kế ren kim loại.

01 (một) thùng bìa carton được niêm phong dán kín bên trong đựng, 01 (một) miếng gạch màu đỏ, không rõ hình, bề mặt nham nhở, sắc cạnh, kích thước (9,5 x 5,7 x 5,5)cm, xung quanh bề mặt bám dính bùn đất đã khô.

01 (một) thùng bìa carton được niêm phong dán kín bên trong gồm: 01 (một) chiếc quần vải màu xanh (loại quần dân quân), nhãn hiệu Công ty CPCN hậu cần phía bắc, cỡ số 5, quần cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo khoác màu đen, nhãn hiệu Thuý Anh A & T, cỡ XXL, phía sau áo được đính thêu hoa văn hình đại bàng màu vàng, áo cũ đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện gia đình các bị cáo Đinh Công B, Nguyễn Anh A và Trịnh Thanh C đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000đ (*sáu mươi triệu đồng*). Ghi nhận việc bị hại không yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường dân sự thêm khoản nào khác.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho các bị cáo Nguyễn Anh A, Đinh Công B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo, giúp đỡ các bị cáo sửa chữa được những sai lầm, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Đại diện nhà trường nơi các bị cáo đang học tập – ông Lê Quang Đạt (Hiệu trưởng) đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, quá trình học tập tại trường các bị cáo đều hạnh kiểm trung bình, vi phạm nội quy nhỏ trong nhà trường, không có vi phạm gì lớn.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy việc Vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù

Yên. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã gây ra.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên; bản tự khai; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản giao nhận tiền bồi thường; Kết luận giám định pháp y về thương tích đối với bị hại Đinh Trọng E; lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 30/12/2020, bị cáo Nguyễn Anh A và Trịnh Thanh C đã dùng gậy bi-a vụt trúng đầu phía sau tai phải, vùng lông mày trái của Đinh Trọng E, Đinh Công B dùng miếng gạch ném vào mặt của Đinh Trọng E. Hành vi trên của các bị cáo đã gây tổn hại sức khỏe cho anh Đinh Trọng E là 19% đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

[3] Phân hóa vai trò phạm tội: Do thấy Đinh Trọng E dùng tay tát bạn mình (Nguyễn Văn Q) nhưng không trúng nên Nguyễn Anh A dùng gậy bi-a vụt vào vùng đầu phía sau tai phải của E, bị cáo Nguyễn Anh A là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện tội phạm, giữ vai trò chính trong vụ án.

Các bị cáo Đinh Công B, Trịnh Thanh C tiếp nhận ý chí từ bị cáo Nguyễn Anh A, cùng tham gia đánh nhau và trực tiếp gây thương tích cho Đinh Trọng E, do vậy các bị cáo là đồng phạm trong vụ án.

Quá trình thực hiện tội phạm, các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc với nhau từ trước, mang tính chất đồng phạm giản đơn. Khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để lên mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị cáo Đinh Công B là người gây thương tích nặng nhất cho bị hại nên cần áp dụng mức án tương đương với bị cáo Nguyễn Anh A là bị cáo khởi xướng.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện đến cùng, với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân, các bị cáo có nhân thân tốt, đều không có tiền án, tiền sự; các bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ông nội của bị cáo Trịnh Thanh C được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, huân chương chiến công hạng 3. Đây là các tình tiết được giảm nhẹ theo quy

định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt, giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều dưới 18 tuổi (bị cáo Nguyễn Anh A được 17 tuổi 6 tháng 08 ngày, bị cáo Đinh Công B được 17 tuổi 01 tháng 06 ngày, bị cáo Trịnh Thanh C được 17 tuổi 11 tháng 24 ngày) nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó các bị cáo được áp dụng các quy định xử lý người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại các điều 91, 101 Bộ luật hình sự, để quyết định mức hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo, giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi các bị cáo cư trú để giám sát giáo dục cũng đủ để giáo dục, giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Do pháp luật không quy định, nên không đề cập đến việc giải quyết.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Đối với việc đại diện gia đình các bị cáo là bà Nguyễn Thị D (mẹ bị cáo A), ông Trịnh Thế V (bố bị cáo C), ông Sa Văn I (ông ngoại bị cáo B) đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại là anh Đinh Trọng E với tổng số tiền là 60.000.000đ (*sáu mươi triệu đồng*) và đã bồi thường xong. Xét sự thỏa thuận, thống nhất trên là tự nguyện, đúng pháp luật do đó cần được ghi nhận.

- Đối với việc bị hại không yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường dân sự thêm khoản nào khác, xét là tự nguyện, đúng pháp luật do đó cần được ghi nhận.

- Đối với việc bà Nguyễn Thị D, ông Trịnh Thế V, ông Sa Văn I đã tự nguyện bỏ ra số tiền 60.000.000đ (*sáu mươi triệu đồng*) để bồi thường thay cho các bị cáo, các ông, bà không yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi hoàn khoản tiền trên, xét là tự nguyện, đúng pháp luật do đó cần được ghi nhận.

- Đối với việc chị Nguyễn Thị Kim G là chủ quán Bi A Thu – G không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị của chiếc gậy bi a mà các bị cáo đã dùng làm công cụ phạm tội đã bị hư hỏng, xét là tự nguyện, do đó cần ghi nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) viên gạch đỏ, kích thước (19,5 x 5 x 9)cm, loại gạch 02 lỗ cứng chắc, góc cạnh; 01 (một) hòn đá tự nhiên màu xanh xám, không rõ hình, kích thước (17,5 x 5 x 4)cm; 01 (một) đoạn gậy gỗ tròn màu xám (gậy bi a), kích thước dài 63,5cm x đường kính trung bình 5,5cm, hai đầu bị gãy vát, nhám nhở được Trịnh Thanh C sử dụng đánh Đinh Trọng E; 01 (một) đoạn gậy gỗ tròn màu xám (gậy bi a), kích thước dài 33,5cm x đường kính trung bình 5,4cm, một đầu

được thiết kế ren xoáy kim loại, đầu còn lại bị gãy vát nham nhở Nguyễn Anh A sử dụng đánh Đinh Trọng E; 01 (một) đoạn gậy gỗ hình tròn, màu xám (gậy bi a), đường kính dài 50,5cm x đường kính trung bình 3,8cm, một đầu gắn nén nhựa, đầu còn lại gãy vát sắc gọn được Nguyễn Anh A sử dụng đánh Đinh Trọng E; 01 (một) miếng gạch màu đỏ, không rõ hình, bề mặt nham nhở, sắc cạnh, kích thước (9,5 x 5,7 x 5,5)cm, xung quanh bề mặt bám dính bùn đất đã khô được Đinh Công B xác định ném trúng mặt Đinh Trọng E; 01 (một) đoạn gậy gỗ tròn màu đen xám (gậy bi a), dài 61,7cm x đường vạnh trung bình 09cm, một đầu gậy bị gãy vát nham nhở, đầu còn lại được thiết kế ren kim loại. Xét là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 02 (hai) chiếc dép nhựa, đế vàng, quai màu xanh nhãn hiệu Kugat cỡ 42, bề mặt bám dính chất màu nâu đã khô, dép cũ đã qua sử dụng của Đinh Trọng E; 01 (một) chiếc quần vải màu xanh (loại quần dân quân), nhãn hiệu Công ty CPCN hậu cần phía bắc, cỡ số 5, quần cũ đã qua sử dụng của Hà Văn H; 01 (một) chiếc áo khoác màu đen, nhãn hiệu Thuý Anh A & T, cỡ XXL, phía sau áo được đính thêu hoa văn hình đại bàng màu vàng, áo cũ đã qua sử dụng của Hà Văn H. Xét là tài sản của bị hại và người liên quan, không có yêu cầu nhận lại, không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Đối với Trịnh Trường K là người đã rủ các bị can Nguyễn Anh A, Đinh Công B và Trịnh Thanh C đi tìm đánh Đinh Trọng E vì cho rằng E đẩy ngã Hà Đức L tại đám cưới. Tuy nhiên, khi gặp được E nói chuyện, K biết E không đẩy ngã L nên đã lùi về sau không thực hiện hành vi đánh nhau hay có hành động, lời nói gì khác. Hành vi của Trịnh Trường K không đồng phạm với các bị cáo.

Đối với Hoàng Văn F khi thấy nhóm thanh niên Mừng Cơi đánh nhau với Đinh Trọng E và Hà Văn H, F đã nhặt 05 hòn đá ném về phía nhóm thanh niên Mừng Cơi. Trong đó, F đã ném 02 (hai) hòn đá trúng lưng và chân trái của Đinh Công B gây thương tích 02% (hai phần trăm). Hành vi của Hoàng Văn F đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích được quy định tại khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, ngày 02/02/2021 bị can Đinh Công B có đơn đề nghị không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Do đó Cơ QCSĐT Công an huyện Phù Yên đã không khởi tố đối với Hoàng Văn F.

Đối với Đinh Trọng E sau khi cãi nhau với Nguyễn Văn Q, E đã dùng tay tát Q nhưng không trúng, không gây thương tích cho Q. Hành vi của Đinh Trọng E không cấu thành tội phạm tội Cố ý gây thương tích.

Đối với Hà Đức L khi thấy nhóm thanh niên Mừng Cơi đang đánh nhau với nhóm Đinh Trọng E, L đã nhặt đá ném về phía nhóm của E nhưng không trúng ai. Hành vi của L không đồng phạm với các bị cáo.

Đối với Hà Văn H khi thấy Đinh Trọng E bị nhóm thanh niên Mừng Cơi đánh nên H đã vào can ngăn và bị Nguyễn Anh A, Trịnh Thanh C dùng gậy bi a đánh trúng tay trái và đầu nhưng không gây thương tích. Sau đó, H đã đi nhặt đá nhưng không ném. Do đó, không đặt ra vấn đề xử lý đối với Hà Văn H.

Ngày 23/4/2021 Công an huyện Phù Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng Hoàng Văn F, Trịnh Trường K, Đinh Trọng E, Hà Đức L. Xét là thỏa đáng đúng với quy định của pháp luật, do đó không đề cập đến việc xử lý.

Đối với Trịnh Quang N, Nguyễn Văn Q, Lò Đức R, Hoàng L S, Hà Văn Thảo, Đinh Văn Quyền có mặt tại nơi xảy ra vụ án nhưng không tham gia vào việc phạm tội. Do đó, không đặt ra vấn đề xử lý đối với những người này.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 điều 54; Điều 58; Khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh A, Đinh Công B, Trịnh Thanh C phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh A 22 (Hai mươi hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 44 (Bốn mươi tư) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/6/2021).

Xử phạt bị cáo Đinh Công B 22 (Hai mươi hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 44 (Bốn mươi tư) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/6/2021).

Xử phạt bị cáo Trịnh Thanh C 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/6/2021).

Giao các bị cáo Nguyễn Anh A và Trịnh Thanh C cho Ủy ban nhân dân xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đinh Công B cho Ủy ban nhân dân xã Mường D, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc đại diện gia đình các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và các khoản chi phí hợp lý khác với tổng số tiền là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng), đã bồi thường xong.

Ghi nhận việc bị hại không yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường dân sự thêm khoản nào khác.

Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị D, ông Trịnh Thế V, ông Sa Văn I đã tự nguyện bỏ ra số tiền 60.000.000đ (*sáu mươi triệu đồng*) để bồi thường thay cho các bị cáo, các ông, bà không yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi hoàn khoản tiền trên.

Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị Kim G là chủ quán Bì A Thu – G không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị của chiếc gậy bi a mà các bị cáo đã dùng làm công cụ phạm tội đã bị hư hỏng, xét là tự nguyện, đúng pháp luật .

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thùng bìa carton được niêm phong dán kín bên trong gồm: 01 (một) viên gạch đỏ, kích thước (19,5 x 5 x 9)cm, loại gạch 02 lỗ cứng chắc, góc cạnh; 01 (một) hòn đá tự nhiên màu xanh xám, không rõ hình, kích thước (17,5 x 5 x 4)cm; 02 (hai) chiếc dép nhựa, đế vàng, quai màu xanh nhãn hiệu Kugat cỡ 42, bề mặt bám dính chất màu nâu đã khô, dép cũ đã qua sử dụng.

01 (một) thùng bìa carton được niêm phong dán kín bên trong đựng, 01 (một) đoạn gậy gỗ tròn màu xám (gậy bi a), kích thước dài 63,5cm x đường kính trung bình 5,5cm, hai đầu bị gãy vát, nham nhở.

01 (một) thùng bìa carton được niêm phong dán kín bên trong gồm: 01 (một) đoạn gậy gỗ tròn màu xám (gậy bi a), kích thước dài 33,5cm x đường kính trung bình 5,4cm, một đầu được thiết kế ren xoáy kim loại, đầu còn lại bị gãy vát nham nhở; 01 (một) đoạn gậy gỗ hình tròn, màu xám (gậy bi a), đường kính dài 50,5cm x đường kính trung bình 3,8cm, một đầu gắn nén nhựa, đầu còn lại gãy vát sắc gọn; 01 (một) đoạn gậy gỗ tròn màu đen xám (gậy bi a), dài 61,7cm x đường kính trung bình 09cm, một đầu gãy bị gãy vát nham nhở, đầu còn lại được thiết kế ren kim loại.

01 (một) thùng bìa carton được niêm phong dán kín bên trong đựng, 01 (một) miếng gạch màu đỏ, không rõ hình, bề mặt nham nhở, sắc cạnh, kích thước (9,5 x 5,7 x 5,5)cm, xung quanh bề mặt bám dính bùn đất đã khô.

01 (một) thùng bìa carton được niêm phong dán kín bên trong gồm: 01 (một) chiếc quần vải màu xanh (loại quần dân quân), nhãn hiệu Công ty CPCN hậu cần phía bắc, cỡ số 5, quần cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo khoác màu đen, nhãn hiệu Thuý Anh A & T, cỡ XXL, phía sau áo được đính thuê hoa văn hình đại bàng màu vàng, áo cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 55/BB-GNVC ngày 07 tháng 5 năm 2021 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Anh A, Đinh Công B, Trịnh Thanh C, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người ĐDHP cho bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Đức